

| Thứ   | Tiết | A1                         | A2               | A3               | B1                        | B2                | B3                 | B4                | C1                         | C2                 | C3                |
|-------|------|----------------------------|------------------|------------------|---------------------------|-------------------|--------------------|-------------------|----------------------------|--------------------|-------------------|
| Thứ 2 | 1    | Ngữ Văn (Quân)             | Ngữ Văn (Linh)   | Toán (Trường)    | Ngữ Văn (Huyền)           | Toán (Q.Tâm)      | Tin học (Tuấn)     | Sinh học (Đức)    | Lịch sử (Hương)            | Sinh học (Ngát)    | GDQP (Hiếu)       |
|       | 2    | SHNT                       | SHNT             | SHNT             | SHNT                      | SHNT              | SHNT               | SHNT              | SHNT                       | SHNT               | SHNT              |
|       | 3    | Ngữ Văn (Quân)             | Ngữ Văn (Linh)   | Toán (Trường)    | Ngữ Văn (Huyền)           | Toán (Q.Tâm)      | GDĐP (Tuấn)        | Lịch sử (Huệ)     | Sinh học (Ngát)            | Toán (Mạnh)        | Sinh học (Đức)    |
|       | 4    | Sinh học (Ngát)            | Lịch sử (Hương)  | Tiếng anh (Dung) | Sinh học (Đức)            | Ngữ Văn (Huyền)   | Ngữ Văn (Linh)     | Hóa học (Sếnh)    | Vật lí (Dũng)              | Công nghệ (Mạnh)   | Tin học (Tuấn)    |
|       | 5    |                            |                  |                  |                           |                   |                    |                   |                            |                    |                   |
| Thứ 3 | 1    | Toán (Trường)              | GDKT&PL (Vừ)     | Ngữ Văn (Quân)   | THI GIỮA HỌC KÌ I LỊCH SỬ |                   |                    |                   | Ngữ Văn (Huyền)            | Tiếng anh (Dung)   | THI GIỮA HKI TIN  |
|       | 2    | HĐTN (Nhân)                |                  |                  | THI GIỮA HKI SINH         | THI GIỮA HKI TIN  | THI GIỮA HKI TIN   | THI GIỮA HKI SINH | THI GIỮA HỌC KÌ I LỊCH SỬ  |                    |                   |
|       | 3    |                            |                  |                  | Ngữ Văn (Huyền)           | Tin học (Tuấn)    | Ngữ Văn (Linh)     | Tiếng anh (Trang) | GDQP (Hiếu)                | Địa lí (Chính)     | Sinh học (Đức)    |
|       | 4    |                            |                  |                  | Toán (Mạnh)               | Tin học (Tuấn)    | Ngữ Văn (Linh)     | Sinh học (Đức)    | Vật lí (Dũng)              | CĐ Địa lí (Thảo)   | Ngữ Văn (Quân)    |
|       | 5    |                            |                  |                  |                           |                   |                    |                   |                            |                    |                   |
| Thứ 4 | 1    | THI GIỮA HỌC KÌ I LỊCH SỬ  |                  |                  | GDĐP (Dũng)               | Địa lí (Vĩnh)     | Tin học (Tuấn)     | Toán (Q.Tâm)      | THI GIỮA HỌC KÌ I SINH HỌC |                    |                   |
|       | 2    | Ngữ Văn (Quân)             | Sinh học (Ngát)  | Toán (Trường)    | Địa lí (Vĩnh)             | Công nghệ (Tuấn)  | Tiếng anh (Trang)  | Toán (Q.Tâm)      | THI GIỮA HỌC KÌ I TOÁN     |                    |                   |
|       | 3    | Toán (Trường)              | Toán (Q.Tâm)     | Ngữ Văn (Quân)   | CĐ Toán (Thư)             | Công nghệ (Tuấn)  | GDTC (Tâm)         | Tiếng anh (Trang) |                            |                    |                   |
|       | 4    | Toán (Trường)              | Toán (Q.Tâm)     | Ngữ Văn (Quân)   | Tiếng anh (Trang)         | CĐ Toán (Thư)     | Vật lí (Dũng)      | GDKT&PL (Vừ)      | GDĐP (Tập)                 | Địa lí (Chính)     | Tiếng anh (Dung)  |
|       | 5    |                            |                  |                  |                           |                   |                    |                   |                            |                    |                   |
| Thứ 5 | 1    | GDTC (Tâm)                 | Toán (Q.Tâm)     | Tiếng anh (Dung) | Tiếng anh (Trang)         | GDKT&PL (Vừ)      | Vật lí (Dũng)      | Địa lí (Vĩnh)     | THI GIỮA HỌC KÌ I NGỮ VĂN  |                    |                   |
|       | 2    | Tiếng anh (Trang)          | Địa lí (Thảo)    | Vật lí (Dũng)    | THI GIỮA HKI HÓA          | Lịch sử (Huệ)     | GDQP (Hiếu)        | THI GIỮA HKI HÓA  |                            |                    |                   |
|       | 3    | Vật lí (Dũng)              | Tiếng anh (Dung) | Hóa học (Sếnh)   | Lịch sử (Huệ)             | Tiếng anh (Trang) | Công nghệ (Trường) | Ngữ Văn (Linh)    | Lịch sử (Hương)            | GDĐP (Tập)         | Địa lí (Chính)    |
|       | 4    | Địa lí (Thảo)              | Hóa học (Nga)    | Hóa học (Sếnh)   | Vật lí (Dũng)             | GDTC (Tâm)        | Tiếng anh (Trang)  | Ngữ Văn (Linh)    | GDTC (Nha)                 | Ngữ Văn (Quân)     | GDĐP (Thư)        |
|       | 5    |                            |                  |                  |                           |                   |                    |                   |                            |                    |                   |
| Thứ 6 | 1    | THI GIỮA HKI HÓA HỌC       |                  |                  | THI GIỮA HKI ĐỊA LÍ       |                   |                    |                   | Địa lí (Vĩnh)              | Tiếng anh (Dung)   | CĐ Địa lí (Thảo)  |
|       | 2    | Địa lí (Thảo)              | Tiếng anh (Dung) | Vật lí (Dũng)    | GDTC (Tâm)                | THI GIỮA HKI GDKT | Công nghệ (Trường) | THI GIỮA HKI GDKT | Hóa học (Nga)              | Lịch sử (Huệ)      | Địa lí (Chính)    |
|       | 3    | Tiếng anh (Trang)          | Hóa học (Nga)    | Lịch sử (Hương)  | Vật lí (Dũng)             | Ngữ Văn (Huyền)   | Công nghệ (Trường) | GDTC (Tâm)        | Tiếng anh (Dung)           | GDTC (Nha)         | Lịch sử (Huệ)     |
|       | 4    | Vật lí (Dũng)              | GDKT&PL (Vừ)     | Địa lí (Thảo)    | Tiếng anh (Trang)         | Ngữ Văn (Huyền)   | Lịch sử (Huệ)      | Ngữ Văn (Linh)    | Tiếng anh (Dung)           | CĐ C.Nghệ (Phượng) | GDTC (Tâm)        |
|       | 5    |                            |                  |                  |                           |                   |                    |                   |                            |                    |                   |
| Thứ 7 | 1    | THI GIỮA HỌC KÌ I SINH HỌC |                  | Địa lí (Thảo)    | GDQP (Hiếu)               | Tiếng anh (Trang) | GDTC (Tâm)         | Hóa học (Sếnh)    | Hóa học (Nga)              | Tiếng anh (Dung)   | GDKT&PL (Vừ)      |
|       | 2    | Tiếng anh (Trang)          | GDTC (Tâm)       | GDQP (Hiếu)      | Toán (Mạnh)               | Toán (Q.Tâm)      | Toán (Trường)      | GDĐP (Sếnh)       | Địa lí (Vĩnh)              | THI GIỮA HKI GDKT  | THI GIỮA HKI GDKT |
|       | 3    | Hóa học (Nga)              | GDKT&PL (Vừ)     | GDTC (Tâm)       | Toán (Mạnh)               | GDQP (Hiếu)       | Toán (Trường)      | Tiếng anh (Trang) | Toán (Phượng)              | GDTC (Nha)         | Tiếng anh (Dung)  |
|       | 4    | GDĐP (Nga)                 | GDQP (Hiếu)      | GDKT&PL (Vừ)     | Hóa học (Sếnh)            | GDTC (Tâm)        | Địa lí (Vĩnh)      | Toán (Q.Tâm)      | GDTC (Nha)                 | Công nghệ (Mạnh)   | Toán (Phượng)     |
|       | 5    |                            |                  |                  |                           |                   |                    |                   |                            |                    |                   |

| Thứ   | Tiết | A1                        | A2               | A3               | B1                        | B2                | B3                | B4            | C1                                              | C2              | C3                    |
|-------|------|---------------------------|------------------|------------------|---------------------------|-------------------|-------------------|---------------|-------------------------------------------------|-----------------|-----------------------|
| Thứ 2 | 1    | Hóa học (Nga)             | Tiếng anh (Dung) | GDKT&PL (Vừ)     | GDTC (Tâm)                | Tiếng anh (Trang) | Vật lí (Dũng)     | CB Toán (Thư) | HĐTN (Nhân)                                     |                 |                       |
|       | 2    | Lịch sử (Hương)           | GDĐP (Nga)       | Tiếng anh (Dung) | Vật lí (Dũng)             | GDĐP (Sếnh)       | Tiếng anh (Trang) | GDTC (Tâm)    |                                                 |                 |                       |
|       | 3    | Vật lí (Dũng)             | GDTC (Tâm)       | GDĐP (Nga)       | Hóa học (Sếnh)            | Công nghệ (Tuấn)  | Toán (Trưởng)     | GDKT&PL (Vừ)  |                                                 |                 |                       |
|       | 4    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               |                                                 |                 |                       |
|       | 5    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               |                                                 |                 |                       |
| Thứ 3 | 1    | HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ TDTT |                  |                  | HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ VHVN |                   |                   |               | Lịch sử 1<br>Hóa học                            | Địa lí 2        | HS không ôn<br>tự học |
|       | 2    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               | Lịch sử 1<br>Hóa học                            | Địa lí 2        |                       |
|       | 3    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               | Địa lí 1<br>(Vật lí,<br>Tiếng Anh,<br>Sinh học) | Lịch sử 2       | HS không ôn<br>tự học |
|       | 4    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               |                                                 |                 |                       |
|       | 5    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               |                                                 |                 |                       |
| Thứ 4 | 1    | GDQP (Hiếu)               | Ngữ Văn (Linh)   | GDTC (Tâm)       | HĐTN (Nhân)               |                   |                   |               | Sinh học (Ngát)                                 | GDKT&PL (Vừ)    | Tin học (Tuấn)        |
|       | 2    | GDTC (Tâm)                | Địa lí (Thảo)    | GDKT&PL (Vừ)     |                           |                   |                   |               | Địa lí (Vĩnh)                                   | Sinh học (Ngát) | Tiếng anh (Dung)      |
|       | 3    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               | Tiếng anh (Dung)                                | GDQP (Hiếu)     | GDTC (Tâm)            |
|       | 4    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               |                                                 |                 |                       |
|       | 5    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               |                                                 |                 |                       |
| Thứ 5 | 1    | ÔN THI HSG                |                  |                  | ÔN THI HSG                |                   |                   |               | Ngữ Văn (Huyền)                                 | Ngữ Văn (Quân)  | Toán (Phượng)         |
|       | 2    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               | Ngữ Văn (Huyền)                                 | Ngữ Văn (Quân)  | Toán (Phượng)         |
|       | 3    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               | Địa lí 1                                        | Lịch sử 2       | HS không ôn<br>tự học |
|       | 4    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               |                                                 |                 |                       |
|       | 5    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               |                                                 |                 |                       |
| Thứ 6 | 1    | ÔN THI HSG                |                  |                  | ÔN THI HSG                |                   |                   |               | Toán (Phượng)                                   | Toán (Mạnh)     | Ngữ Văn (Quân)        |
|       | 2    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               | Toán (Phượng)                                   | Toán (Mạnh)     | Ngữ Văn (Quân)        |
|       | 3    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               | Vật lí,<br>Tiếng Anh,<br>Sinh học               | GDKTPL          | HS không ôn<br>tự học |
|       | 4    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               |                                                 |                 |                       |
|       | 5    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               |                                                 |                 |                       |
| Thứ 7 | 1    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               |                                                 |                 |                       |
|       | 2    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               |                                                 |                 |                       |
|       | 3    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               |                                                 |                 |                       |
|       | 4    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               |                                                 |                 |                       |
|       | 5    |                           |                  |                  |                           |                   |                   |               |                                                 |                 |                       |